TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 122/2018/HSPT
Ngày 05-4-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Anh Phương và ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/HSPT ngày 26/02/2018 đối với bị cáo Y C Êban, về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Y C ÊBAN, s**inh ngày 12/8/1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: xã CE, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y K Byă và bà H L Êban; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/6/2017, hiện đang giam - Có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Y C Êban theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Mai Quốc A - Văn phòng Luật sư A Đắk Lắk, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: địa chỉ: đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

3. Người bị hại: Anh Hà Thanh P (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho anh Hà Thanh P: Chị Trần Thị Thu H (vợ anh P), sinh năm 1984; địa chỉ: đường M, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Y K Byă, sinh năm 1963, trú tại: xã CE, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

5. Người làm chứng:

5.1. Chị H'Ama D Êban, sinh năm 1971, có mặt.

5.2. Anh Y T Êban, sinh năm 1972, có mặt.

5.3. Chị H' T2 Êban, sinh năm 1996, có mặt.

Cùng trú tại: xã CE, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5.4. Anh Y T3 Arul, sinh năm 1987, trú tại: xã EK, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

5.5. Anh Phan Minh V, sinh năm 1975, trú tại: Đường Q, phường TA, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

5.6. Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1999; trú tại: xã EK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

6. Người phiên dịch: Ông Y T5 Bkrông, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y C Êban chưa có Giấy phép lái xe theo quy định. Chiều ngày 26/7/2016, Y C Êban một mình cởi trần, đầu không đội mũ bảo hiểm điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 877.16 đi trên đường Y M Ênuôl, xã CE, thành phố B theo hướng từ Buôn DP, xã CE, thành phố B về đường P, thành phố B.

Khi đi đến trước cổng nhà số 369 Y M Ênuôl, thuộc thôn 7, xã CE, thành phố B đây là đoạn đường hai chiều, thẳng và hơi dốc lên theo hướng đi của Y C, mặt đường được trải nhựa, có vạch sơn trắng nét đơn liền và đứt quãng (đoạn trước cổng số nhà 369) phân chia phần đường xe chạy. Y C cho xe chạy ở phần đường bên phải theo hướng đi, thấy phía trước cùng chiều có xe ô tô tải biển kiểm soát 47T - 2760 do anh Phan Minh V điều khiển, chở anh Y T3 Arul ngồi ghế trước bên phải đầu xe.

Đang lưu thông, Y C cho xe tránh về bên trái xe ô tô biển kiểm soát 47T-2760 và lấn sang bên trái đường (lấn qua vạch sơn) tông vào phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 951.86 do anh Hà Thanh P (đã có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều lại, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Hà Thanh P và Y C Êban bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó anh P tử vong.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại trước cổng số nhà 369 đường Y M Ênuôl, xã CE, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Đường Y M Ênuôl là đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 10,60 m, dốc lên theo hướng Buôn DP, xã CE về đường P, thành phố B và được chia thành hai phần đường bằng vạch sơn trắng kẻ đơn, tại trước số nhà 369 thì vạch sơn này đứt quãng rộng 18,45 m, nối liền với hai đầu vạch sơn đứt quãng là vạch sơn liền. Phần đường bên phải theo hướng từ đường P về buôn DP rộng 5,25 m, phần đường bên trái rộng 5,35m tiếp giáp với mép đường bên trái đường Y M Ênuôl theo hướng từ đường P về Buôn DP là taluy bê tông rộng 0,80 m cao hơn so với mặt đường là 0,05 m bên trong taluy là lề đất. Khu vực hiện trường có đặt biển báo hiệu giao thông đường bộ *"Đường cong",* không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, chọn mép đường bên phải đường Y M Ênuôl theo hướng từ đường P về buôn DP, xã CE, thành phố B làm mép đường chuẩn. Chọn phía dưới gốc trụ cổng bên trái số nhà 369 Y M Ênuôl, xã CE, thành phố B làm mốc cố định.

- Xe Mô tô biển kiểm soát 47B1 – 951.86 (1) do anh Hà Thanh P điều khiển lưu thông trên đường Y M Ênuôl theo hướng từ đường P về buôn DP, xã CE, thành phố B. Sau tai nạn, xe ngã sang phải. Đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông.

Trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 2,95 m.

Trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 1,65 m cách đầu vạch sơn liền theo hướng về buôn DP là 8,20 m, hướng về đường P là 11,70 m.

- Xe Mô tô biển kiểm soát 47B1 - 877.16 (2) do Y C Êban điều khiển lưu thông trên đường Y M Ênuôl, thành phố B theo hướng ngược chiều theo hướng đi của xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 951.86. Sau tai nạn xe ngã sang trái. Đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam.

Trục bánh trước xe đo vào mép đường chuẩn là 11,30 m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 951.86 là 26,90 m.

Trục bánh xe sau đo vào mép đường chuẩn là 11,15 m.

Các dấu vết để lại hiện trường: Vết chà lốp màu đen (1), mờ nhạt, kích thước (0,55 x 0,15)m, đầu vết chà cách mép đường chuẩn là 3,70 m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 3,50 m. Vết chà lốp màu đen (2), để lại trên mép taluy, kích thước (0,60 x 0,01)m, cuối vết cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 877.16 là 0,95 m.

Hai vết màu nâu đỏ (nghi máu) để lại trên mặt đường Y M Ênuôl; Vết (1) có kích thước (4,00 x 0,70)m, vị trí xa nhất cách mép đường chuẩn 1,60 m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát47B1 - 951.86 là 1,60 m, vị trí gần nhất cách mép đường chuẩn 0,80 m. Vết (2) có kích thước (0,80 x 0,30)m, vị trí gần nhất cách mép đường chuẩn 9,50 m, vị trí xa nhất cách mép đường chuẩn 9,75 m, cách cuối vết chà lốp (2) là 1,65 m, cách trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 877.16 là 2,50 m.

Vết cày xước đứt quãng, dài 3,90 m, đầu vết cách mép đường chuẩn 3,20 m, cách cuối vết chà lốp (1) là 0,30 m, cuối vết nằm dưới gác chân sau, bên phải xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 951.86 ở vị trí ngã.

Vị trí va chạm giữa xe Mô tô biển kiểm soát 47B1 - 951.86 với xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 877.16 được xác định tương ứng với mặt đường Y M Ênuôl, xã CE, thành phố B: Cách mép đường chuẩn là 3,95 m; Cách đầu vết chà lốp (1) là 0,30 m và cách mốc cố định là 11,40 m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tạm giữ xe Mô tô biển kiểm soát 47B1 - 951.86; xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 877.16.

Tại bản Kết luận pháp y tử thi số 373/PY-T.Th, ngày 05/8/2016, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Hà Thanh P, là Chấn thương sọ não, nứt sọ, dập não nặng/TNGT.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1110/PY-TgT, ngày 11/9/2017, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Y C Êban bị vết thương mi trên mắt trái, tỷ lệ thương tích 15%.

Tại bản Kết luận giám định số 531/PC54, ngày 23/10/2016 của phòng PC54 Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chiều hướng các dấu vết trên xe mô tô biển kiểm soát 47B1 – 877.16 và xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 951.86 là từ trước ra sau, từ các dấu vết trên hai phương tiện xác định xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 877.16 và xe mô tô biển kiểm soát 47B1- 951.86 có va chạm với nhau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân thành phố B đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y C Êban phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Y C Êban 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về trách nhi ệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quy ền kháng cáo theo quy định của pháp luật cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 22/01/2018, bị cáo Y C Êban kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 25/01/2018, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét vụ án và phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y C Êban về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Y C Êban là thoả đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại khoản tiền bồi thường là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân thành phố B.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Việc bị cáo điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm và không có Giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Y M theo hướng từ buôn DP về vành đai tránh Tây, bị cáo phát hiện xe ô tô tải từ trong đường hẻm Y M bên trái của bị cáo đi ra và đi thẳng về phần đường bên trái theo hướng đi của bị cáo. Khi còn khoảng cách từ 5m đến 7m, bị cáo giật mình, sử dụng phanh xe thắng gấp, bị cáo dùng tay ôm mặt cho xe chạy về phía trước theo hướng bên phải của bị cáo Y C rồi ngã ngay lề đường. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng chị H' T2, anh Y T, chị H'Ama D Êban.

Lời khai của anh Y T3 là không đúng, anh Y T3 ngồi bên phải xe ô tô đang giơ tay, nhìn để sang đường thì làm sao nhìn qua gương chiếu hậu bên trái, ngồi bên phải nên không thể nhìn gương chiếu hậu bên trái được. Anh Y T3 xác nhận nhìn về hướng Y C có một số người đồng bào khác đang đi đến. Anh V cho xe chạy ngang qua chỗ Y C. Y C ở phía sau xe tải làm sao xe ô tô tải chạy ngang qua Y C được. Anh Nguyễn Văn T4 khai không thấy được vị trí tông như thế nào, anh Triu có đuổi theo xe ô tô tải để lấy thông tin và biển số xe như vậy xác định xe mô

tô biển số 47B1-952.86 va chạm với xe ô tô chứ không phải 2 xe mô tô va chạm với nhau. Bản án sơ thẩm không đưa Luật sư vào tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ điều tra lại.

Bị cáo Y C Êban, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă không bào chữa, tranh luận gì thêm và đồng ý với ý kiến của Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hình phạt và mức bồi thường.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng: Khi bị cáo đi trên đường Y M Ênuôl, thuộc xã CE, thành phố B thì phát hiện thấy chiếc xe ô tô tải đi từ trong hẻm bên trái đường Y M Ênuôl ra đường, đi cùng chiều với xe của bị cáo và cách xe của bị cáo khoảng 5m, bị cáo có ý định vượt xe ô tải cùng chiều nhưng khoảng cách quá gần nên bị cáo giật mình, bóp thắng và bị té ngã, đầu đập vào tay lái bên trái của xe bị cáo mà không va chạm với ai.

Tuy nhiên, căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm xe, các dấu vết còn để lại trên các xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 877.16; 47B1 - 951.86; Bản kết luận giám định số 531/PC54 ngày 23/10/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và lời khai của người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ pháp lý vững chắc kết luận: Chiều ngày 26/7/2016, Y C Êban (chưa có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1 - 877.16 đi trên đường Y M khi đến trước cổng nhà số 369 Y M Ênuôl (thuộc xã CE, thành phố B) thì phát hiện phía trước có xe ô tô biển kiểm soát 47T - 2760, bị cáo đã cho xe tránh về bên trái và lấn sang bên trái và tông vào phía trước bên trái xe mô tô biển số 47B1 - 951.86 do anh Hà Thanh P điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều lại. Hậu quả làm anh Hà Thanh P bị thương và tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y C Êban về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Y C Êban mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung *"không có giấy phép hoặc bằng lái theo quy định"* được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Tai nạn xảy ra lỗi hoàn toàn thuộc về lỗi của bị cáo nhưng bị cáo quanh co, chối tội nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự do mình gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt.

[2] Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă cho rằng bị cáo Y C không va chạm và không gây ra cái chết cho anh P nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại khoản tiền bồi thường là không có căn cứ. Bởi lẽ, như đã phân tích ở trên Y C Êban đi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ hậu quả gây ra cái chết của anh Hà Thanh P, do đó bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông Y K Byă là chủ phương tiện gây tai nạn giao thông vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Y K phải liên đới bồi thường cho gia đình người bị hại là hoàn toàn có cơ sở.

[3] Tại phần những người tham gia tố tụng của bản án sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 15/01/2018 và biên bản phiên tòa của Tòa án nhân dân thành phố B ghi thiếu người tham gia tố tụng là người bào chữa cho bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, trong bản án sơ thẩm vẫn ghi nhận quan điểm và phần tranh luận của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm. Mặt khác, ngày 24/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố B đã có thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 07/2018/TB-TA để bổ sung người tham tham gia tố tụng là người bào chữa cho bị cáo. Dó đó, thiếu sót nêu trên không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng mà chỉ cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Y C Êban và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y C Êban và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y K Byă.

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo **Y C ÊBAN** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội *"Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01/6/2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự 1999; Điều 610 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Y C Êban phải bồi thường số tiền 62.413.000 đồng cho chị Trần Thị Thu H và buộc bị cáo Y C Êban phải cấp dưỡng cho chị Trần Thị Thu H để nuôi dưỡng cháu Hà Yến Phi N (sinh ngày 30/10/2015) và cháu Hà Phi D1 (sinh ngày 07/9/2011). Mỗi cháu 600.000 đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày anh Hà Thanh P chết là tháng 7/2016 cho đến khi hai cháu tròn 18 tuổi.

- Buộc người có quyền lợi, liên quan ông Y K phải bồi thường số tiền 62.413.000 đồng cho chị Trần Thị Thu H.

Áp dụng khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự để tính lãi suất đối với khoản tiền chưa thi hành án.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Y C Êban và ông Y K Byă mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-*TANDCC tại Đà Nẵng;*
- *Vụ GĐKT I - TANDTC;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND TP. B;*
- *Công an TP. B;*
- *VKSND TP. B;*
- *Sở Tư Pháp;*
- *THA hình sự TP. B;*
- *THADS TP. B;*
- *Bị cáo;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Y Thông Kbuôr